

HESBGE cấp: vàng da, LDM, não gan

HESBGE mạn: sao mạch, lòng bàn tay son, móng trắng, bàn tay có Dupuytren, RL bình nguyệt

VH cấp: - nếu  $180^\circ$  rẽ - anti HCV(-)  $\begin{cases} \text{HCV RNA(+)} \rightarrow \Delta \\ \text{HCV RNA(-)} \rightarrow \text{Lạc} \end{cases}$   
- nếu  $180^\circ$  rẽ - anti HCV(-)  $\rightarrow$  lạc NN do VCSVC (vàng da)

HBeAg: nhân đôi, lây n

anti HBe: k/n x đôi, lây n (-)

Sau 4 tuần phơi n  $\Rightarrow$  Ns có HBeAg

4-6 tuần phơi n  $\Rightarrow$  Ns có anti HCV

Xơ gan: gan thô bở  $\text{đều}$

VH mạn: gan thô bở  $\text{đều}$

NASH, xơ, ĐTD: gan to  
nếu n: gan teo

LS  $\text{đ}$  biệt đ VH mạn & xơ gan còn bở  $\rightarrow$  Phai dục vào Fibroscan

$\downarrow$  bạch máu 30ml, Hct  $\uparrow$  8%, Hgb  $\uparrow$  1g/dl  $F_4 \Rightarrow$  Cơn bở

Cường lách ngphái  $\rightarrow$   $\downarrow$ BC đều trên

thủ phải  $\rightarrow$   $\downarrow$ TC đều trên

Lách to  $\text{đ}$  xơ gan phải là lách to đống I, nếu có nơi  $\text{đ}$  đống I  $\rightarrow$   $\text{đ}$  nghi do xơ gan

\* **biến chứng xu gan:**

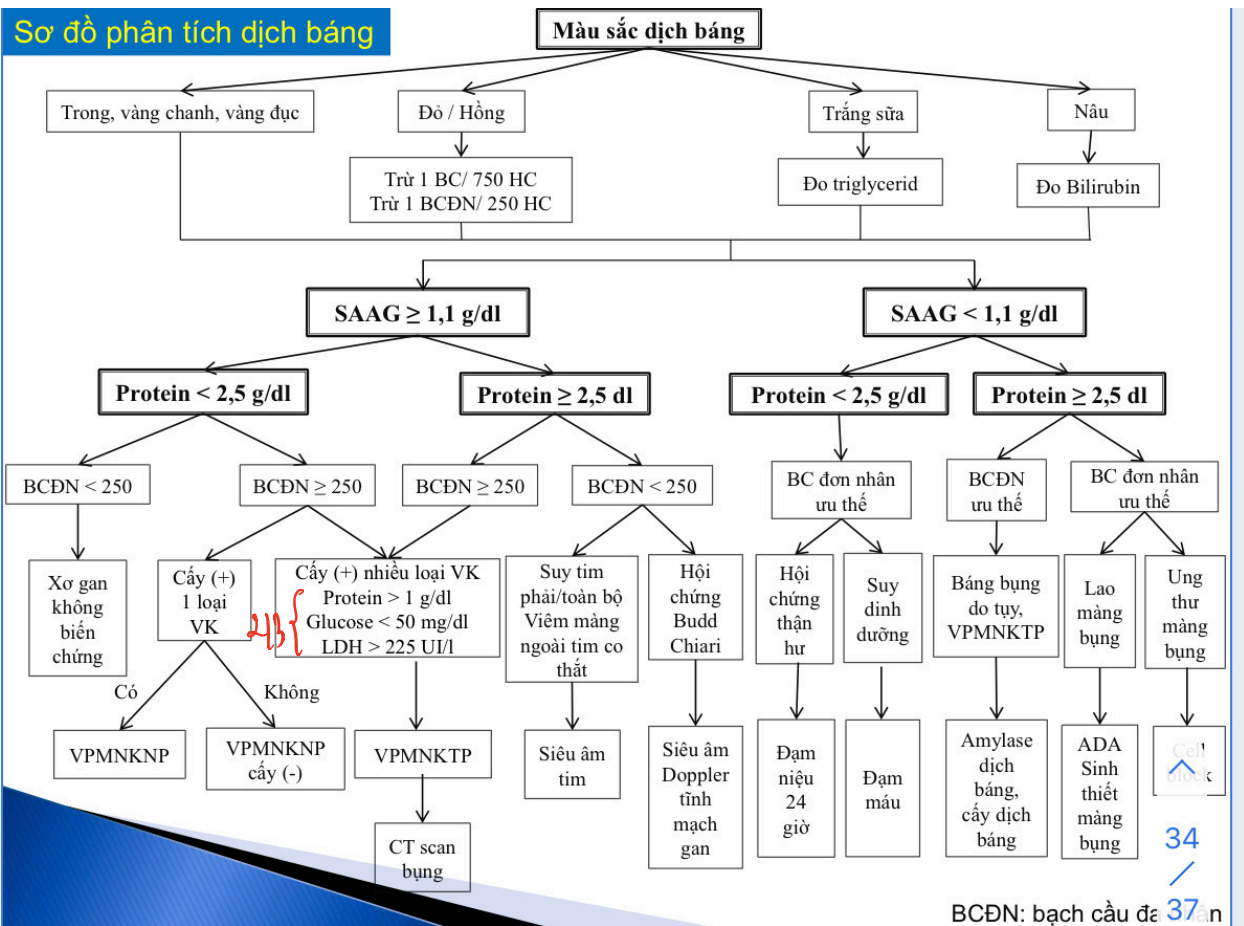
- XHTA → Nhồi ứn T&ĐĐT
- Bụng bụng - bụng bụng kháng m/ (□ thể hình sọc / tai phát  
sờ sau thạc bụng lg lờ)
- N' khuôn → VPMNK ng phát  
 Kéo mở NB  
 NT hết mủ  
 kháng ĐT      khi chườ vs ĐT
- Bệnh não gan
- HCGan thận → Ure, creatinin máu
- VT gan → SA, AFP mốt 6 tháng
- Hạ Na máu

\* **Ương sụn:** to tuyến mang tụy, Dupuytren

- Ương sụn nhớt :  $\left. \begin{array}{l} > 60g/còn (nam) \\ > 40g/còn (nữ) \end{array} \right\} \xrightarrow{30m\ddot{a}m} Xogan$

\* **GGT ↑** ← do sụn  
gan n' mủ

**AST ↑**  
↓  
chấn thg, dấp c', NT, yếu cơ



Du lưu dịch báng BCĐN  $< 250$  TB/mm<sup>3</sup>  
 Cấy dịch báng (+) 1 loại vi khuẩn

Xơ gan nốt nhỏ: + Nguyên nhân  
 + Suy tim  
 + Thảm nhĩ thất  
 + Viêm ruột  
 + Tắc tĩnh mạch gan (Budd Chiari)

Xơ gan nốt to: + Virus  
 + Cholangitis  
 + Viêm ruột non

... 81 ...

T4  $\Rightarrow$  Dãy

T3  $\Rightarrow$  Dẫn

HA hợp ĐMC, hi ĐMC

T4E) Ông như